

Số: *MT* /QĐ-THLHP

Vàng Danh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026
của trường Tiểu học Lê Hồng Phong**

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Thực hiện Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh “Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ Công văn số 9233/CTQNI-NVDTPC ngày 09/10/2024 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Công văn số: 5542/BGDĐT -KHTC ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026. Để tăng cường công tác quản lý thu, chi trong các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026.

Căn cứ công văn số 2562/SGDĐT-KHTC ngày 24/9/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Ninh V/v thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm, hỗ trợ học phí, các chính sách hỗ trợ và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-THLHP ngày 22/9/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong Kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ biên bản Họp HĐSP, Hội đồng trường, họp PHHS các lớp đầu năm học 2025 - 2026, biên bản họp trưởng ban đại diện CMHS ngày 27/9/2025;

Căn cứ Báo cáo số 170/BC-THLHP ngày 29/9/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 – 2026;

Xét đề nghị của bộ phận văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

Điều 2. Thời gian công khai 90 ngày, kể từ ngày 29/9/2025 đến hết ngày 29/12/2025;

Điều 3. Các ông (bà) Ban giám hiệu, kế toán, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bảng tin nhà trường;
- Cổng TTĐT nhà trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Huệ

Vàng Danh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN

**Về việc công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026
của trường Tiểu học Lê Hồng Phong**

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Thực hiện Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh “Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ Công văn số 9233/CTQNI-NVDTPC ngày 09/10/2024 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-THLHP ngày 22/9/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong Kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ biên bản Họp HĐSP, Hội đồng trường, họp PHHS các lớp đầu năm học 2025 - 2026, biên bản họp trường ban đại diện CMHS ngày 27/9/2025;

Căn cứ Báo cáo số 170/BC-THLHP ngày 29/9/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-THLHP ngày 29/9/2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong về việc công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026.

Hôm nay, vào hồi 9h00' ngày 29/9/2025, tại phòng họp hội đồng của trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

1. Thành phần:

- Toàn bộ CB-GV-NV nhà trường: 31/31 đ/c; vắng: 0

- | | |
|--------------------------------|----------------------------|
| 1 - Chủ trì Đ/c: Hoàng Thị Huệ | - Chức vụ: Hiệu trưởng |
| 2 - Đ/c: Trịnh Thị Tuyết Nhung | - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng |
| 3 - Đ/c: Đỗ Thị Hằng | - Chức vụ: Kế toán |
| 4 - Đ/c: Đặng Thu Hạnh | - Chức vụ: Thư ký |

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

(Có biểu dự toán chi tiết kèm theo).

2.2. Thời gian niêm yết: 90 ngày, kể từ ngày 29/9/2025 đến hết ngày 29/12/2025;

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng thông báo của trường Tiểu học Lê Hồng Phong, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung dự toán thu - chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua Đ/C Đỗ Thị Ngọc Hà - Chức vụ: Giáo viên – Thư ký – SĐT: 0976.916.859) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn công khai các khoản thu và mức thu - chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 9h20' cùng ngày. Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại trường và công khai.

THƯ' KÝ

KẾ TOÁN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

**CHỦ TRÌ
HIỆU TRƯỞNG**

214

guy

Elham



Đặng Thu Hạnh

Đỗ Thị Hằng

Trịnh Thị Tuyết Nhung

Hoàng Thị Huệ

UBND PHƯỜNG VÀNG DANH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG

Phụ lục: 01

DỰ TOÁN KINH PHÍ DỊCH VỤ TỔ CHỨC BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG

Năm học: 2025-2026

- Căn cứ kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025-2026; Căn cứ biên bản họp thành viên Hội đồng trường; Căn cứ biên bản họp Ban giám hiệu, toàn thể giáo viên, nhân viên nhà trường; Căn cứ biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường; Căn cứ biên bản họp giữa giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh của 09 lớp;

- Căn cứ đơn xin học bán trú theo nguyện vọng của phụ huynh cho con ăn, ngủ bán trú tại trường: 370 học sinh

I. DỰ TOÁN CHI

TT	Nội dung	Phân chi						Ghi chú
		Đơn vị tính	Số chi của 1 tháng			Số chi cả năm học		
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tháng	Thành tiền	
A	B	1	2	3	4=2*3	5	6=4*5	7
1	Quản lý học sinh trong giờ bán trú				41.810.000	9	376.290.000	
1.1	Chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy (2,5h/lớp/tháng x 9lớp)		360	79.715	28.697.323	9	258.275.910	Theo Phụ lục 1.4
1.2	Chi cho cán bộ quản lý (người tham gia trực tiếp vào công tác này)		97	95.000	9.215.000	9	82.935.000	Phụ lục: 1.5
	- Hiệu trưởng	Giờ	28	95.000	2.660.000	9	23.940.000	Theo Kế hoạch thực hiện công tác bán trú của nhà trường phân công cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường tham gia trực tiếp quản lý công tác này, mức chi do nhà trường thỏa thuận với CB, GV, NV (có biên bản kèm)
	- Phó Hiệu trưởng	Giờ	22	95.000	2.090.000	9	18.810.000	
	- Kế toán	Giờ	27	95.000	2.565.000	9	23.085.000	
	- Y tế	Giờ	20	95.000	1.900.000	9	17.100.000	
1.3	Nộp thuế TNDN (5%)				1.895.616	9	17.060.545	
1.4	Nộp thuế GTGT (5%)				1.895.616	9	17.060.545	
1.5	Số hoá đơn	Gói	1	106.444	106.444	9	958.000	
2.2	Các chi phí gián tiếp				2.590.000	9	23.310.001	
	- Tiền điện	KW	76,76	2.237	171.714	9	1.545.425	Phụ lục: 1.1
	- Nước sinh hoạt	M3	17,1	14.520	248.286	9	2.234.576	Phụ lục: 1.2
	- Nước lau sàn, rửa tay, giấy vệ sinh,..	Đồng			2.170.000	9	19.530.000	Phụ lục: 1.3
	+ Giấy vệ sinh Emos 8 lớp	Bịch	9	80.000	720.000	9	6.480.000	
	+ Nước lau sàn Sunlight 1kg (8 lớp)	Chai	9	30.000	270.000	9	2.430.000	
	+ Khăn lau (8 lớp) (KT:50cmx30cm)	Cái	18	20.000	360.000	9	3.240.000	
	+ Chai nước rửa tay (lifebuoy 450g) (8 lớp)	Túi	9	80.000	720.000	9	6.480.000	
	+ Túi bột giặt ô mô 380 g (8 lớp)	Gói	4	25.000	100.000	9	900.000	

II DỰ TOÁN THU

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Quản lý học sinh trong giờ bán trú			
1	Tổng kinh phí chi năm	Đồng	376.290.000	
2	Tổng số học sinh ăn bán trú	Học sinh	370	
3	Tổng số tháng học	Tháng	9	
4	Số tiền thu học sinh/tháng (4=1/2/3)	Đồng	113.000	Thu: 113.000đ
III	Các chi phí gián tiếp			
1	Tổng kinh phí chi năm	Đồng	23.310.001	
2	Tổng số học sinh	Học sinh	370	
3	Tổng số tháng học	Tháng	9	
4	Số tiền chi phí gián tiếp của 1HS/tháng (4=1/2/3)	Đồng	7.000	Thu: 7.000đ

Ban đại diện cha mẹ học sinh
Trưởng ban

2. Streng?

Phạm Thị Trang

Phó Hiệu trưởng

Elmer

Trịnh Thị Tuyết Nhung

Kế toán

W

Đỗ Thị Hằng

Hiệu trưởng

Hiện trước

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LÊ HỒNG PHONG

Hoàng Thị

Hoàng Thị Huệ

DỰ TOÁN KINH PHÍ DỊCH VỤ NƯỚC UỐNG HỌC SINH**Năm học 2025-2026**

- Căn cứ kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của Trường TH Lê Hồng Phong
- Căn cứ các biên bản cuộc họp của Ban giám hiệu nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh; Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh từng lớp học
- Tổng số học sinh: 474 học sinh tham gia. (Đã giảm số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật: 15 học sinh)

I. Dự toán chi

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số chi của 1 tháng			Số chi cả năm học		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tháng	Thành tiền	
A	B	I	2	3	4=2*3	5	6=4*5	II
I.	Đối với cơ sở giáo dục mua nước uống							
	<u>Đối với học 02 buổi/ngày</u>							
1	Mua nước uống	Bình	162	20.000	3.240.000	9	29.160.000	Theo hợp đồng
	- Bình quân số lượng nước uống 01 học sinh/ngày	ML	0,40	1.000	400	9	3.600	
	- Bình quân số lượng nước uống 01 lớp/ ngày	ML	11,2	1.000	11.153	9	100.376	
	- Bình quân số lượng nước uống 01 lớp/ tháng	ML	223,1	1.000	223.059	9	2.007.529	
	- Số lượng nước uống tổng các lớp/ tháng	ML	3.792	1.000	3.791.600	9	34.124.400	
2	Nộp thuế TNDN (1%)				47.400	9	426.600	
3	Nộp thuế GTGT (1%)				47.400	9	426.600	
4	Chi phục vụ bể nước lên các lớp	Khoán	2	702.600	1.405.200	9	12.646.800	
	Tổng cộng				4.740.000		42.660.000	

II Dự toán thu

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Tổng kinh phí chi	Đồng	42.660.000	
2	Tổng số học sinh	Học sinh	474	Không vượt quá quy định
3	Tổng số tháng học	Tháng	9	
4	Số tiền thu học sinh/tháng (7=1/2/3)	Đồng	10.000	

BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH**TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Trang**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trịnh Thị Tuyết Nhung**KẾ TOÁN**

Đỗ Thị Hằng

Ngày 29 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thị Huệ**

UBND PHƯỜNG VÀNG DANH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO

Công khai các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

Năm học 2025 - 2026

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
1	Tiền quản lý học sinh trong giờ ngủ trưa	Đồng/học sinh/tháng	113.000	
2	Các chi phí gián tiếp	Đồng/học sinh/tháng	7.000	
3	Tiền nước uống (10.000đ x 9 tháng/học kỳ)	Đồng/ học sinh/ kỳ	90.000	Thu theo học kỳ
	Trong đó: HK 1: 10.000đ x 4 tháng = 40.000đ;			
	HK 2: 10.000đ x 5 tháng = 50.000đ;			
4	Tiền điện chạy điều hoà	Thu theo số chốt công tơ điện điều hoà hàng tháng của các lớp		

Nhà trường sẽ thu tiền các khoản thu từ ngày 01 đến ngày 10 của đầu tháng qua Mã SISAP của từng học sinh.

Tiền nước uống sẽ thu theo học kỳ, cũng thu qua Mã SISAP của từng học sinh.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Huệ